

Số: ~~2138~~/KH-UBND

Hà Nam, ngày 14 tháng 10 năm 2015

KẾ HOẠCH
Triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý
giai đoạn 2015 - 2025

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025; Quyết định số 1543/QĐ-BTP ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 và Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh;

Để việc triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu của Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2015 (sau đây gọi tắt là Đề án), tạo điều kiện để đổi mới được trợ giúp pháp lý (GPL) hướng dịch vụ GPL với chất lượng ngày càng tốt hơn.

- Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai các giải pháp của Đề án.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu của Đề án, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp được nêu tại Đề án.

- Các hoạt động của Kế hoạch phải bảo đảm tính khả thi, phát huy tối đa nguồn lực hiện có của các cơ quan và tổ chức có liên quan trong việc triển khai Đề án.

- Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai hiệu quả Đề án.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Giai đoạn từ năm 2015 đến khi Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) có hiệu lực

1.1. Tổ chức Hội nghị quán triệt việc triển khai Đề án

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu tổ chức quán triệt, triển khai phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10/2015.

1.2. Về tổ chức, cán bộ và câu lạc bộ GPL

Hoạt động 1: Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ GPL để có phương án xử lý theo điểm a khoản 1 mục II Đề án.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước).

- Thời gian thực hiện: Quý IV, năm 2015.

- Kết quả: Báo cáo tổng hợp rà soát, đánh giá và thực hiện các giải pháp theo yêu cầu của Đề án.

Hoạt động 2: Xây dựng Đề án sắp xếp vị trí, việc làm của công chức, viên chức Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước phù hợp với nội dung Đề án: chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, nhu cầu GPL, điều kiện xã hội hóa công tác GPL trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan chuyên môn có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

- Kết quả: Đề án sắp xếp vị trí, việc làm được phê duyệt.

1.3. Nâng cao chất lượng hoạt động GPL

- Nội dung: Tập trung thực hiện vụ việc GPL, trong đó chú trọng việc tham gia tố tụng, đặc biệt là trong lĩnh vực tố tụng hình sự, hôn nhân và gia đình, các vụ việc đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật tại trụ sở, tư vấn tiền tố tụng.

- Đơn vị chủ trì: Hội đồng phối hợp liên ngành về GPL trong tố tụng, Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan tiến hành tố tụng, Đoàn Luật sư Hà Nam và các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Xây dựng kế hoạch phối hợp, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; Các vụ việc GPL cụ thể.

1.4 Hoạt động quản lý trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Truyền thông về GPL, thiết lập và duy trì đường dây nóng về GPL.

- Nội dung: Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006 và các văn bản liên quan đến hoạt động GPL.

- Hình thức: Trợ giúp pháp lý lưu động, truyền thông qua Báo Hà Nam, Đài PTTH tỉnh, các tờ rơi, tờ gấp pháp luật, hỏi đáp pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp Hà Nam.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Đường dây nóng và các sản phẩm truyền thông.

Hoạt động 2: Thực hiện các hoạt động quản lý nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ GPL.

- Nội dung: Xây dựng Kế hoạch phối hợp với Đoàn Luật sư để nâng cao trách nhiệm của luật sư tham gia trợ giúp pháp lý. Thực hiện công bố danh sách Trợ giúp viên pháp lý, luật sư trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, đồng thời niêm yết tại trụ sở của cơ quan tiến hành tố tụng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan tiến hành tố tụng, Đoàn Luật sư Hà Nam.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả cần đạt được: Tổ chức hành nghề luật sư, luật sư ký hợp đồng với cơ quan Nhà nước về GPL, danh sách trợ giúp viên, luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được công bố.

1.5. Về kinh phí cho hoạt động trợ giúp pháp lý

Xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động GPL ở địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm: kinh phí chi lương, chi hành chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho Trung tâm GPL Nhà nước và các hoạt động GPL ngoài nguồn hỗ trợ từ Trung ương và chi cho nghiệp vụ GPL.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Dự toán kinh phí cho hoạt động GPL.

2. Giai đoạn từ khi Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) có hiệu lực đến năm 2025

Hoạt động 1: Triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi)

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Hoạt động 2: Tiếp tục triển khai Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách GPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013 - 2020 đã được ban hành và các văn bản liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Hoạt động 3: Sơ kết thực hiện Đề án

- Đơn vị thực hiện: UBND tỉnh tổ chức sơ kết thực hiện Đề án. Sở Tư pháp tham mưu tổ chức phù hợp với yêu cầu của Bộ Tư pháp và tình hình cụ thể của địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

- Kết quả: Báo cáo sơ kết thực hiện Đề án.

Hoạt động 4: Tổng kết thực hiện Đề án

- Đơn vị thực hiện: UBND tỉnh tổ chức tổng kết thực hiện Đề án. Sở Tư pháp tham mưu tổ chức phù hợp với yêu cầu của Bộ Tư pháp và tình hình cụ thể của địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả: Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan tố tụng (Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh) trong việc tăng số lượng, nâng cao chất lượng các vụ việc có sự tham gia của trợ giúp viên tham gia tố tụng trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được hưởng chế độ trợ giúp pháp lý.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các đơn vị liên quan tham mưu tổng hợp kinh phí hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để thực hiện các hoạt động GPL.

3. Sở Nội vụ: phối hợp với Sở Tư pháp trong việc hướng dẫn xây dựng Đề án vị trí việc làm của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

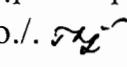
4. Thủ trưởng các Sở, ngành: Công an tỉnh, Thông tin truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tích cực phối hợp và chỉ đạo phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước) trong hoạt động trợ giúp pháp lý trong tố tụng.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên khuyến khích các hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia hoạt động trợ giúp pháp lý bằng hình thức phù hợp theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý. Tuyên truyền sâu rộng đến các hội viên, đoàn viên và nhân dân về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý, các đối tượng được trợ giúp pháp lý, quyền và nghĩa vụ của người được trợ giúp pháp lý.

7. Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh có trách nhiệm phối hợp Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước) trong việc triển khai Kế hoạch. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Đoàn Luật sư trong việc cử Luật sư, Luật gia tham gia tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng để bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho các đối tượng khi có yêu cầu.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước) trong việc triển khai có hiệu quả các hoạt động TGPL tại địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC(H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Quang Cảm